

Số: 2722/QĐ-UBND

Hà Nam, ngày 10 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Công bố Đơn giá xây dựng công trình Phần lắp đặt đường dây tải điện, lắp đặt trạm biến áp và phần thí nghiệm điện đường dây, trạm biến áp trên địa bàn tỉnh Hà Nam

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ các Thông tư của Bộ Xây dựng: Số 06/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 03 năm 2016 về việc hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Số 05/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 về việc hướng dẫn xác định đơn giá nhân công trong quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ các Văn bản của Bộ Xây dựng: Số 1776/BXD-VP ngày 16 tháng 8 năm 2007 về việc Công bố định mức dự toán xây dựng công trình - phần xây dựng; số 1172/QĐ-BXD ngày 26/12/2012 và số 1264/QĐ-BXD ngày 18 tháng 12 năm 2017 về việc Công bố định mức dự toán xây dựng công trình - phần xây dựng (sửa đổi và bổ sung); số 1781/BXD-VP ngày 16/8/2007 về việc Công bố định mức dự toán xây dựng công trình Phần thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp; số 1134/QĐ-BXD ngày 08/10/2015 về việc Công bố định mức các hao phí xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4970/QĐ-BCT ngày 21/12/2016 của Bộ Công thương về việc công bố định mức dự toán chuyên ngành công tác lắp đặt đường dây tải điện và lắp đặt trạm biến áp;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Bộ Đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Nam (kèm theo thuyết minh và Đơn giá cụ thể) gồm:

1. Tập 1: Đơn giá lắp đặt đường dây tải điện và lắp đặt trạm biến áp
2. Tập 2: Đơn giá thí nghiệm điện đường dây và trạm biến áp.

Điều 2: Các nội dung được công bố tại Quyết định này là cơ sở để các tổ chức, cá nhân có liên quan lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, chi phí thí nghiệm điện định kỳ đường dây và trạm biến áp đối với các công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./*Đ*

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- VPUB: LĐVP, GTXD, NN&TNMT;
- Lưu VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Xuân Đông